

80
INDO-CHINOIS
1540

Depot legal

certifié tirage
conforme 3000 exemplaires

Hanoi le 24

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

No 2441

THACH-SANH

TRUYỀN

par

NGUYỄN-NGỌC-XUÂN

1930



12^e édition

1540



Thạch-Sanh Truyện

TƯỢNG ĐỒ

8. H. Indoch

1540

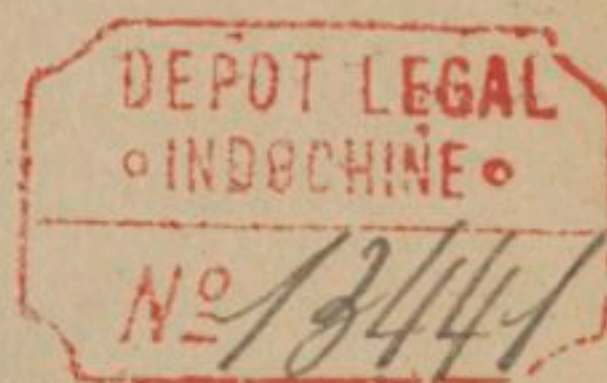


THƠ RẰNG

Lịch quan Viện kỷ thức nhân-tài,
Học đặc tiên-ông giáo pháp tai.
Lý-tử bạc ân chung vận khứ,
Thạch-công hậu phúc tất thời lai.
Tiền trình ẩm bội chiêu cơ họa,
Hậu lộ quang hoa nghiệm pháp đài.
Toán đảo sinh bình tà dữ chính,
Thiên tâm bất phụ diệc vô xai.

DIỄN NÔM

Giời xanh soi xét kẻ gian ngay,
Dấu cũ còn truyền mãi đến nay.
Lý nọ lòng mơ chưa chát mấy?
Thạch kia, gan đá vững bền thay?
Những đem dạ cá toan nhờ nước.
Ngờ biết đâu rồng lại gặp mây;
Thuật quỷ phép tiên sau mới tỏ,
Cơ đồ nhà Viện hẩn ai đây.



院王



Viện-Vương tức là Khanh Vương

石生



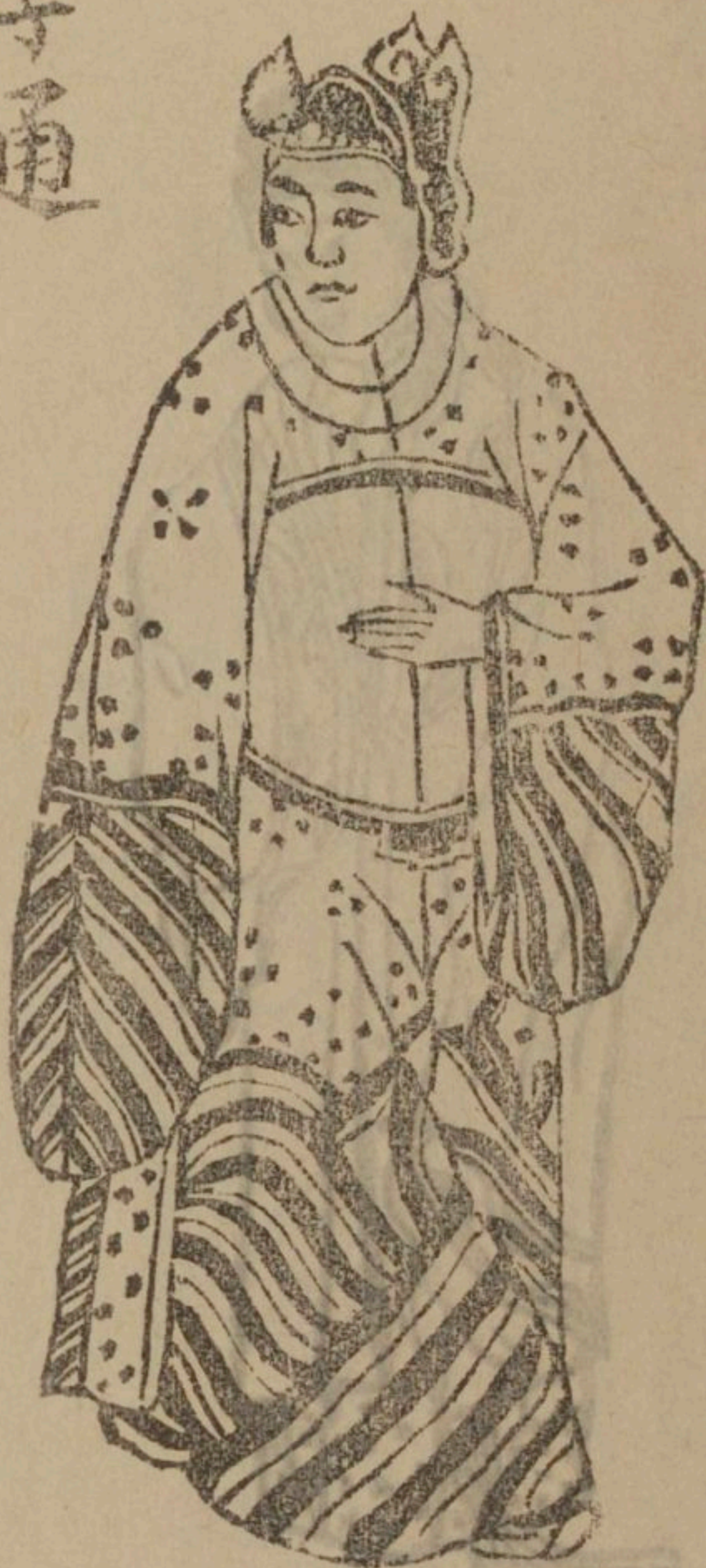
Thạch Sanh

公主



Công-Chúa

李
通



Lý-Thông

水宮皇子



Thủy-cung-Hoàng-tử

蟒蛇王

九眼精

蟒精



Cửu-nhãn-tinh Mãng-sà-vương Chan-tinh

Thạch-Sanh Truyện

Nay mừng vận mở thái hòa,
Bốn phương lạc nghiệp, muôn nhà khang
Nhớ xưa ở quận Cao bình, (1) [ninh,
Có ông Thạch-nghĩa hiền lành đức nhân.
Làm nghề đốn củi độ thân,
Vợ là Dương-thị bội phần phúc duyên.
Lỗi sinh gặp vận suy hèn,
Chẳng lo hiểm của, không phiền muộn con.
Đêm ngày giữ tấm lòng son,
Cỏ cây là bạn, núi non là nhà.
Quang-âm thắm thoát bay qua,
Thạch-ông lẫn thẩn tuổi đã sáu-mươi.
Xét mình thân thuộc không ai,
Cho nên mong có chút giai nổi giòng.
Để sau hương hỏa tổ tông,
Còn như thành bại mặc lòng giới toan.
Trải bao nhiêu sự nguy nan,
Vợ chồng họ Thạch lòng vàng chẳng lay.
Vợ thì gánh nước liền tay,
Để đem bổ thí người nay nhớ đường.
Chồng thì khơi cống khơi mương,
Luôn tay cuốc thuồng sửa đường người qua.

(1) — Có chỗ thì nói Nam-vinh, chỗ thì nói Cao-bình

Tiếng đồn khắp hết gần xa,
Trong thôn ngoài ấp đều là ngợi khen.

Nhời phàm thấu cứu trùng thiên,
Hỏi qua Vương-mẫu sự duyên thế nào?

Cùng là bắc-đầu, nam-tào,
Có chi họ Thạch công lao mà hèn?

Thần tiên đặt gối tàu lên,
Trước sau số mệnh, phúc duyên mọi bề.

Ngọc-Hoàng chỉ phán tức thì,
Truyền đòi Thái-tử cho đi xuống trần.

Làm con họ Thạch đền ân,
Thọ trường trăm tuổi danna thơm sẽ về.

Ba mươi tuổi trước hàn vi,
Đoạn xong vận kiến, tới kỳ hanh thông.

Bảy giờ tổ rạng mây rồng,
Giàu sang bốn bể vẫy vùng tám phương.

Thái-tử nghe phán tỏ tường,
Cúi vàng ngọc chỉ, chỗ đường đầu thai.

Ra đi lòng vẫn ngậm ngùi,
Quần-tiên đưa đón đoạn thời giờ về.

Đoạn này họ Thạch mới mê,
Chiêm-bao thấy có rồng kẻ một bên.

Tiêu thiếu nhã nhạc vang dền,
Tỉnh ra chồng vợ muôn nghìn vui tươi.

Thạch-bà từ đấy thụ thai,
Tu nhơn, tích đức chẳng rời phút giây.

Ai ngờ sự lạ lòng thay,
Ba năm hoài ghen mà giấy chưa sinh.

Vợ chồng họ Thạch hải kinh,
Cùng nhau than thở một mình mà thôi.

Than rằng: nhân nghĩa chọn đời,
Có sao mắc phải tội giới thể ni.

Chắc rằng yêu quái giống chi,
Hiện vào báo hại vậy thì ghen lâu.

Thạch-bà tâm tã tuôn châu,
Ngày đêm lo nghĩ buồn giầu lắm thay.

Vui kia chưa kịp đến ngày,
Sự đau sóng gió buồn nay tới liền.

Thạch-ông thoát nợ trần duyên,
Hồn hoa sớm đã chơi tiên kia rồi.

Thạch-bà than khóc vô hồi,
Than rằng: giới khéo buộc người tang thương.

Con trong lãnh giữ chưa tường,
Chồng ngoài sớm đã tuổi vàng than ôi!

Tuổi già bóng xế cả đời,
Ông về tôi ở trách giới chẳng còn.

Đương con nguy hiểm đau lòng,
Lấy gì tống táng việc chồng cho an.

Kêu cùng dân xã trong làng,
Kẻ nhiều người ít vội vàng đem cho.

Thạch-ông thác đã yên mồ,
Thạch-bà sớm đã đủ no ngày giờ.

Tự nhiên không nắng không mưa,
Có cơn sấm sét một giờ phát tan.

Thạch-bà thấy thế lo thay,
Phút trong bụng nẩy ra ngay một người
Mày tầm mắt phượng tốt tươi,
Sinh ra sớm đã biết ngồi đứng ngay.

Thạch-bà ôm ấp vui thay,
Thấy con mà lại khó khuây nỗi chồng.

Suối vàng ông có thiêng không.
Độ cho con nó qua vòng hiểm nguy!

Trông con rồi lại nẫu nì,
Con ôi có biết việc gì hay không.

Vì con mẹ phải nhọc lòng,
Ba năm chín tháng chịu vòng đắng cay.

Cha con bóng hạc xe mây,
Một mình hằm hút mẹ nay buồn giàu.

Thai sinh nay mẹ qua cầu,
Thấy con mẹ cũng bớt sầu nỗi cha.

Thương con đương độ ấu thơ,
Con côi mẹ hóa bây giờ cậy ai.

Đến khi đầy tháng vừa rồi,
Bà liền mới đặt tên thời Thạch-Sanh.

Tháng ngày rau cháo xin quanh,
Nuôi con mong đợi lớn cành đỡ tay.

Bóng cây cửa sổ ngựa bay,
Bầy năm thoát đã đến ngay bao giờ!

Thạch-sanh đã có thiên tư,
Không cha có mẹ bấy giờ hỏi ngay.

Cúi xin mẹ tỏ con hay,
Cha con sao vắng bấy nay ở nhà ?

Mẹ nghe nhời hỏi con thơ,
Tức thì lụy đổ như mưa ướt đầm.

Rằng : cha con sớm lìa trần.
Thửa con trong bụng, mẹ phân thực thà.

Con dù tưởng mẹ nhớ cha,
Cổ noi nhân nghĩa để mà báo ân.

Thạch-sanh nghe mẹ giải phân,
Hai hàng châu lệ chứa chan thấm sâu.

Mấy hay phụ tử tình sâu,
Tuy chưa thấy mặt cũng đau đớn lòng.

Tủi thân sớm vắng nha thông,
Lấy ai dậy giỗ cây trông sau này.

Mẹ thời sế bóng non tây,
Phỏng khi mưa nắng mai ngày nữa sao.

Cảm tình ruột sót như bào,
Cúi đầu lạy mẹ thấp cao giải bày.

Cha con sáu số về nay,
Chẳng qua máy tạo đổi thay khôn lường.

Nhưng con còn mẹ vui mừng.
Cúi xin mẹ hải hết lòng nuôi con.

Còn giới, còn nước, còn non,
Công phu dành báo tấc son có ngày.

Mẹ nghe con nói mừng thay,
Chắc rằng con cũng có ngày làm nên.

Hay đâu vạn sự do thiên,
Sự vui kia mấy sự phiền ghen nhau.

Thạch-bà chẳng bệnh, không đau,
Tự nhiên giới gọi về châu cảnh tiên.

Đòi con đứng lại một bên,
Nhủ rằng : con chớ có phiền làm chi.

Ngày nay mẫu tử biệt ly,
Khuyên con giữ lấy nhân nghi hiếu trung.

Ấy là giả nghĩa đèn công,
Suối vàng cha mẹ yên lòng ngậm vui.

Nói thôi hồn lạc phách rời,
Thạch-Sanh ôm mẹ một hồi khóc vang.

Than rằng : mẹ khéo vội vàng,
Bỏ con thơ dại dương-gian một mình.

Gần xa không kể thân tình,
Việc này tổng táng một mình biết sao.

Sớm làng nghe tiếng ồn ào,
Tới nơi trông thấy ai nào chẳng thương.

Nghĩ công thí nước, sửa đường,
Bảo nhau làm phúc vội vàng chôn cho.

Chôn cùng Thạch-nghĩa một mộ,
Thạch-sanh chống gậy vội đưa ra đồng.

Khóc than kể lể sự lòng,
Người nghe thấy cũng lụy dòng thảm thay!

Mồ cha mả mẹ yên giầy,
Thạch-Sanh bái tạ làng nay có lòng.
Cửa nhà còn có mấy đồng,
Bát cơm cái trứng tạm dùng lễ đơn.
Đoạn này lăm bước dan chuân,
Khó khăn tất tuổi cơ hàn quanh hiu.
Cửa nhà nghĩ thăm chăm chiều,
Gia tài có một búa-diu đốn cây,
Sẵn nghề cha để lại đây,
Đốt than, kiếm củi tháng ngày lân la.
Rừng xanh, núi đỏ vào ra,
Chim kêu vượn hót ấy là thú riêng.
Cuộc đời nghĩ đến đảo điên,
Non sông nở để thiệt riêng người lành.
Mình trần, khổ có một manh,
Giang sơn một gánh củi cày trên vai.
May ra gặp buổi tốt giờ,
Cơm lam cũng được đủ hai bữa liền.
Chẳng may gặp buổi giờ phiền,
Gió mưa lại được nghỉ liền chịu xuông.
Rau rêu mọc, nước suối tuôn,
Đỡ lòng ngồi ngắm càn-khôn chuyển vần.
Thu qua, đông tới, lại xuân,
Thạch-Sanh tuổi đã đến tuần mười ba.
Ngọc-hoàng nghĩ đến gần sa,
Kíp sai Lý-Tĩnh-xuống qua phạm trần.

Bao nhiêu các phép tiên ban,
Giây cho họ Thạch chu toàn tinh thông.
Tiên-ông vâng lệnh ghi lòng,
Đặng vâng, giá vũ ruồi giống một giờ.
Đi vừa đến chốn Cội-đa,
Thạch-Sanh kiểm củi đường xa vừa về.
Thấy ông già cả gần kề,
Hỏi rằng: ông đến làm chi chốn này.
Tiên-ông nghe nói tỏ bày,
Ta đây Lý-Tĩnh chức đầy Thiên-vương.
Tới đây vâng lệnh Ngọc-hoàng,
Giây con phép tắc sửa sang việc đời,
Thạch-sanh nghe nói mừng vui,
Cúi đầu làm lễ vâng lời bảo ban.
Tiên-ông đem phép bí-tàng,
Giây cho họ Thạch tỏ tường thần thông.
Sau khi khảo hạch như lòng,
Giây rằng: con khá ra công ôn nhuần.
Chớ nên thổ lộ máy thần,
Mai ngày sẽ được chầu dân trị đời.
Nói thôi biến hóa về giới,
Thạch-Sanh vội bái kịp thời tiễn đưa.
Nghề riêng vẫn giữ dấu nhà,
Còn quyền một búa vào ra lâm-tòng.
Tiêu giao ngày tháng thong dong,
Bận cùng giảng gió, vụ cùng nước mây.

Hiếu thân lòng chẳng có khuây,
Khói hương cúng vái đêm ngày mẹ cha.
Một hôm ngồi tựa Cội-đa,
Có một nam-tử đi qua ghé vào.
Tạm đình bóng mát giải lao,
Nhác trông họ Thạch anh hào uy phong.
Chắc rằng là kẻ ích dùng,
Cho nên muốn kết bạn cùng anh em.
Nghĩ thôi mới hỏi sự duyên,
Quán què người ở về miền đâu đây ?
Cửa nhà sao vắng nhường này ?
Xem trong tang hải vận nay bốn bờ.
Thạch-sanh nghe tỏ liền thưa,
Nỗi mình hoạn nạn, nỗi nhà chuân chuyên.
Cội-đa đây vốn nhà em,
Tên Sanh họ Thạch thú quen rừng tòng.
Còn anh xin ngỏ thực lòng,
Họ tên chi đây ở vùng đâu ta ?
Chàng kia liền tỏ thực thà,
Tên Thông họ Lý vốn nhà bán buôn.
Làm nghề cất rượu sớm hôm,
Nghĩ-Dương từ mẫu hầy còn bình yên.
Thơ đào chưa định lương duyên,
Muốn cùng người sẽ kết nguyên đệ huynh.
Thạch-sanh e-lệ thế tình,
Cảm ơn anh có lòng thành cùng em.

Song em muốn ngỏ nhời đén,
 Xin anh chớ giận hờn phiền làm chi.
 Em nay gặp bước hàn vi,
 Sợ sau anh lại bắc chi mĩa mai.
 E khi có việc thì vờ,
 Đến khi bình tĩnh lại rời nhau ra.
 Hiềm nguy sum họp một nhà,
 Giàu sang rồi lại phải ra đứng đường,
 Còn lòng từ-mẫu chữa tường,
 Sợ người ghét bỏ, giầy ruộng chẳng dung.
 Bấy giờ đi ở khó lòng,
 Cội-đa lại chẳng thoát vòng Cội-đa.
 Thấy gần nên phải lo xa,
 Nửa khi oán hối sự đà lỡ thay.
 Lý-thông nghe nói đáp ngay,
 Anh đâu nỡ ở bạc giầy thế du
 Xin em chớ ngại đừng lo,
 Ai mà đơn bạc phó cho vừng hồng.
 Búa giăng, diu xét đừng dung,
 Anh em xin ở hết lòng cùng nhau.
 Thạch-Sanh nghe rõ gót đầu,
 Theo chân họ Lý cùng nhau rở về.
 Tới nơi đầu ngõ, trước hè,
 Thạch-Sanh đứng lại còn e lão-bà.
 Bảo rằng : anh hải về nhà,
 Thừa cùng từ-mẫu gần xa mấy nhời.

Giọng lòng mẹ có thương tôi,
Thời anh ra giắt em noi theo vào.
Lý-thông nghe nói khen sao,
Một mình gánh rượi liền vào trước thừa.
Mụ già đứng cửa đương chờ,
Thấy con liền hỏi về chưa thế à ?
Lý-thông tỏ hết gần xa,
Có chàng họ Thạch còn chờ ngoài kia,
Cùng con kết nghĩa chọn bề,
Anh em sinh tử chẳng hề phụ nhau.
Giám xin từ mẫu-rộng thâu.
Có người có việc mẹ âu lo gì.
Lý-bà liền thuận một khi,
Vây con ra gọi nó về cho an.
Thạch-Sanh hết gia nghi nan,
Theo chân họ Lý vội vàng vào ngay
Tới nơi làm lễ trình bày,
Lão-bà kịp nhận ngày giầy làm con,
Thạch-Sanh kể lễ thiệt hơn,
Mẹ mà thương đến thì con hết lòng.
Con xiu làm hết việc công,
Giấu lây gan óc cũng không dám nài.
Đoạn này nói truyện phố ngoài,
Vốn trong quận ấy có loài yêu-tinh.
Nó là rắn lớn hiện hình,
Nhờ hơi nhật nguyệt thành tinh bắt người.

Hay đi nhiều hại các nơi,
Hiện hình nam nữ bắt người về ăn.
Tiếng đồn đã đến vua quan,
Càng trừ càng hại hao tàn người thêm.
Khắp miền đạo-sĩ chịu êm.
Vua truyền lập miếu ngày đêm phụng thờ.
Đệ niên phải nộp lễ đưa,
Một người nam-tử bảy giờ mới xong,
Địa phương đã có sở dung,
Cứ theo lần lượt đàn ông một người.
Tới kỳ phải tới tận nơi,
Sả-tinh sức miệng dân thời bình ninh.
Vả từ Lý, Thạch giao tình,
Đến nay đã được danh danh bấy năm.
Thạch-Sanh công việc điều chăm,
Được lòng Lý-mẫu muôn phần yêu tin
Bán buôn hưng thịnh liên liền,
Cho nên nay có bạc tiền hơn xưa.
Một hôm gánh rượu bước ra,
Chưa ra đến chợ phút đã hải kinh.
Tai nghe đồn dậy khắp thành,
Năm nay tới lượt nộp mình Lý-thông.
Nghe nói bỏ gánh bỏ gồng,
Vội về tỏ hết đục trong con tởng.
Lý-thông bán rượu dầu làng
Vừa về đến cửa bâng hoàng sợ thay.

Mẹ sao về sớm hôm nay,
Lại đương than khóc ta đây việc gì.
Vào nhà mẹ tỏ vãn vi,
Con ôi, hết số còn gì là con.
Chẳng nghe ngoài phố tiếng đồn,
Đến vài ngày nữa phiên con nộp mình.
Mẹ sinh cày có một canh,
Lấy ai khuya sớm gia đình mai sau?
Lý-Thông nghe nói tuôn châu,
Mẹ con lăn khóc ôm nhau rầm nhà.
Ai ngờ họ Lý gian tà,
Nghĩ ngay một kế phân qua mẹ trường.
Mẹ ôi ! xin chớ lo lường,
Con đã có kế có phương thoát nạn.
Mẹ đừng khóc lóc than vãn,
Nữa mà tiết lộ khó toàn mưu con.
Thạch-Sanh còn ở trong non,
Nó về mẹ để mặc con điều đình.
Nó nay chỉ có một mình,
Dù rằng sống thác cũng liều phận thôi.
Mẹ sinh con có một chồi,
Nếu nay con thác mẹ thì cậy ai?
Lý-bà nghe nói tạm vui,
Xong e ở thế, sợ giờ không dung,
Thạch-Sanh nó cũng có công,
Bảy lần trăm việc hết lòng cùng ta.

Tháng ngày hái củi đường xa,
Đem về khó nhọc cho ta tiêu dùng.

Con rằng : thương nó không xong,
Xưa nay lưỡng lợi khó trông được nào.

Mẹ đừng suy nghĩ thấp cao,
Nó không thể mạnh con nào được yên.

Nó dù hồn có khôn thiêng,
Thì con cũng rõ cũng yên một bề.

Nói thôi sắp đặt phân chia,
Gỗ bàn nấu nướng ế hễ dọn ra.

Thạch-Sanh gánh củi về nhà,
Thấy có cơm rượu bày ra sẵn sàng.

Mẹ con họ Lý vội vàng,
Gọi Thạch-Sanh kịp lên đường ngồi ăn.

Mẹ con mời mọc ân cần,
Xem ra quý trọng muôn phần hơn xưa.

Thạch-Sanh chưa rõ tóc tơ,
Hỏi nhà nay có việc gì cũng đây

Lý-Thông khi ấy tỏ bày,
Hôm nay chính thực là ngày rỗ cha.

• Anh quên bảo em ở nhà,
Cho nên em, đến bây giờ mới hay.

• Vả em khó nhọc bấy này,
Mẹ anh dành để mâm này phần em.

Thạch-Sanh tưởng thực điều khen,
Mẹ cùng anh ở chu tuyền quá sao.

Có chi là chút công lao?
Mà anh giây thế em nào giám vàng.
Lý-Thông cười nói tăng bừng,
Chuyện chò bả lả ra chừng vui tươi.
Đoạn song mới ngỏ một nhời,
Rằng: anh có việc em thời giúp anh.
Nhân nay có lệnh triều-dinh,
Đến phiên anh phải đi canh miếu thờ.
Để mà kiểm điểm xem qua,
Đĩa vàng, chén ngọc bây giờ đủ không;
Để về tàu mấy cứu-trùng.
Cho người yên gia khỏi lòng hồ nghi,
Lệnh vua ai dám diên chi,
Nhẽ ra anh phải chân đi mấy đành.
Chót cắt mẻ rượu công trình
Anh đi sợ hỏng việc anh ở nhà.
Miếu thần em khá thẳng qua,
Tuần xong em giở về nhà mà thôi.
Nói năng chưa kịp rút nhời,
Chát quan đã đến thúc đòi đi ngay.
Nói rằng: họ Lý nào đây,
Đến phiên mình phải đi ngay lúc thì.
Thạch-Sanh nghe chẳng biết chi,
Trông phiên canh thật liền đi vội vàng.
Trải qua mấy rậm rừng hoang
Tới nơi phút thấy rõ ràng miếu thiêng.

Bốn bề vắng vẻ yêm diêm,
Giờ vừa sẩm tối, chàng liền nghỉ chân .
Giở ra cơm nắm toan ăn,
Hay đâu gió thổi âm âm dung cây.
Lại thêm gấm hú ghê thay,
Trông ra thấy một vật nay gì kỳ.
Thạch-Sanh chẳng biết vật chi,
Trắng đen sanh đỏ hoe hoe cả mình .
Hung hăng giờ vuốt nhẵn nanh,
Phòng toan làm giữ như hình mọi khi.
Thạch-Sanh hóa phép tức thì,
Búa riu liền phóng một khi yêu-sà.
Mắng rằng:mày giống tà ma,
Hại người tao chẳng dung tha mày nào .
Sà-tinh liền nhẩy thốc vào,
Thạch-Sanh liền lấy thần đao chém liền .
Ai ngờ rắn có phép tiên,
Hóa ra lửa cháy bốn bên đỏ ngòm,
Thạch Sanh hóa nước mưa tuôn,
Tự nhiên lửa tắt kinh hồn Sà-tinh .
Lại nghe yêu nghiệt tàng hình,
Chốn đi nơi khác ắt mình uổng công .
Bỏ vây lưới sắt bịt bùng,
Nguyên hình rắn phải dùng dùng hóa ngay.
Chàng dùng giao bấu chém giầy,
Rõ ràng con rắn vừa tầy một gian.

Lấy đầu, đốt sác vừa an,
Bầu tên mấy một cung vàng hiện ngay.

Thạch-Sanh thấy lạ cầm tay,
Cảm ơn giới đất cho nay vật kỳ.

Mai ngày phát tích có khi,
Suối vàng cha mẹ ắt thì ngậm vui.

Chém song rồi mới canh hai,
Sách đầu chạy thẳng một hơi đến nhà.

Bấy giờ mới có canh ba,
Mẹ con Lý-thị giắc hoa đương nồng.

Thạch-Sanh dấm cửa dùng dùng,
Mẹ ôi, anh hỡi giấy trông răn này.

Mẹ con Lý-thị hồn bay,
Chắc rằng nó chết về đây trách mình.

Khôn thiêng em hỡi Thạch-Sanh,
Việc này xin chớ oán anh vô nghi.

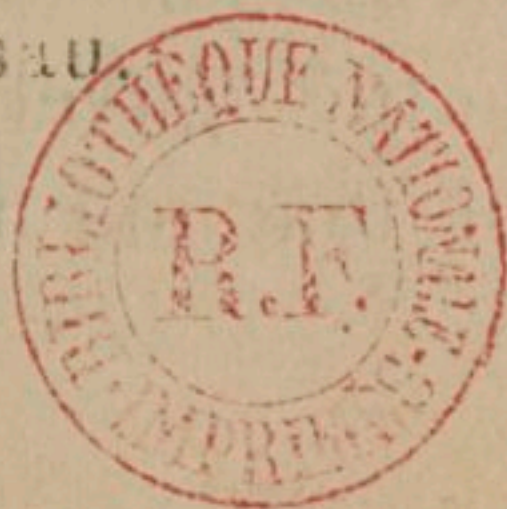
Oán hồn xin hải tạm đi,
Ngày mai sôi thịt ta thì cúng cho.

Vàng hương tống tiên đủ đồ,
Sống sao thác vậy chớ lo chi mà.

Thạch-Sanh nghe tỏ bấy giờ,
Mấy hay ho Lý lòng tà bất nhân.

Trưng mình phó mặc quỷ thần,
Lòng ta cứ giữ ăn cần trước sau.

Anh ơi mở cửa cho mau,



Em đây không phải ma đầu mà phòng.
Sà-Tinh em đã trừ song,
Mẹ và anh hải ra trông đây này.
Mẹ con nghe đã tỏ bày,
Đá giao đánh lửa đèn nay thấp liền.
Mở ra trông thấy quả nhiên,
Thạch-Sanh đứng đó chẳng phiền ngại chi.
Lại trông thấy một vật kỳ,
Lù lù một đồng phút thị ngã lặn.
Lý-mẫu hoảng hốt tâm thần,
Thạch-Sanh đỡ dậy liền phân gót đầu.
Lý-Thông là đứa hiểm xâu,
Giơ rằng : tội ấy chém đầu chẳng chơi.
Sà-tinh ấy của vua nuôi,
Để làm bầu nước sao người giết sảng.
Thạch-Sanh nghe nói kinh hoàng,
Lấy anh cùng mẹ mở đường cứu sinh.
Lý-Thông rằng : muốn tối lành,
Người mau chôn chánh điều đình mặc ta.
Nếu không vạ đến cả nhà,
Bấy giờ than hối lại là muộn thay.
Thạch-Sanh từ tạ đi ngay,
Thẹn thẹn trách phận chẳng may nhiều bề.
Lại tìm chôn cũ hàn-khe,
Trước thăm mồ mả sau về cõi đa.
Cũng liêu tuế nguyệt phơi pha,
Chắc chi bi thái mà hoá trông mong.

Đoạn này nói chuyện Lý-Thông,
Đuổi người mà chiếm lấy công hay gì.

Thạch-Sanh từ bước ra đi,
Lý-Thông liền đến kinh-kỳ tâu vua.

Tâu rằng: buổi tối hôm qua,
Là phiên tôi phải đi ra miếu ngoài.

Thấy Sà-tinh muốn ra oai,
Tôi liền trở hết phép tài của tôi.

Nên nay đã chém nó rồi,
Hiện đầu còn để tại nơi cửa nhà.

Vua nghe liền mấy phán ra,
Nếu người chém được ắt ta thưởng tài.

Ví mà chẳng được như nhời,
Xét ra man tấu tội thời chu gì.

Sà-tinh nó lắm cách kỳ,
Bấy lâu ai dám làm gì nó đâu.

Vậy thì quân lính ruổi mau,
Tới nơi nhà gà khiêng đầu về đây!

Nếu bằng sự quả nhường này ,
Phong quan, thưởng tước cho mày phu công.

Quân-nhân vâng lệnh đèn-Rồng,
Kíp theo Lý-thị thẳng xông về nhà.

Đến nơi quân hét kêu la,
Đầu chi quái lạ làm ta rụng ròi.

Bảo nhau khiêng vác lên vai,
Nặng đà quá sức khó thời khiêng đi.

Lý-thông mắng nhiếc một khi,
Chúng bay ăn hại làm chi nên đời,
Ấy là nó đã chết rồi,
Mà còn chẳng nổi khiêng nơi cái đầu.
Huống chi nó sống phép mầu,
Thần-thông biến hoá ai nào dám đương.
Tao đã chém được rõ ràng,
Một tay sách nó ra đường như không.
Quân nhân nghe nói hải hùng,
Bảo nhau cố gắng hết lòng khiêng đi.
Kẻ người kêu động đơn-trì,
Vua quan bắt phạt ta thì khổ thay.
Lý-thông nở mặt nở mày,
Đến kinh-đô vội vào ngay sân-Rồng.
Đức vua trông thấy mừng lòng,
Khen thay nhà gã anh-hùng không hai.
Sà-tinh nó có phép tài,
Mà người giết được thực thời thần-thông.
Kíp truyền Đô-đốc ra phong,
Cho ăn lộc ấy muôn chung tức thì.
Mẹ con bài tạ vinh qui,
Ngựa xe đường xá thực thì như nêm.
Một tay chấp chưởng binh quyền,
Khắp hoà thiên-hạ đều khen phép mầu !
Rõ ràng một vị công hầu,
Tranh công mà được sang giàu lạ thay !

Hầu non gái tốt đêm ngày,
Chân hào mỹ vị hưởng nay thanh nhàn
Chẳng còn tưởng đến bạn vàng,
Một hai muốn kiếm tìm đường giết đi.
Thạch-Sanh oan khổ lưu-li,
Tháng ngày kiếm củi ngồi thì gốc-đa.
Cũng đành tuế nguyệt phôi pha,
Ngồi không ngắm cảnh-thể ra đường nào.
Đoạn này nói việc trong trào,
Con vua lập một lầu cao kén chồng.
Quỳnh-ngà công-chúa sắc phong,
Hoa nhường nguyệt then mận hồng thiên-hương.
Viện-vương sinh có một nàng,
Nương niu quý hóa ngọc vàng kém xa.
Mặc lòng nghĩ ngượng khoan hòa,
Kén ngôi phò-mã đợi hòa mai sau,
Điệp đi các nước Chư-hầu,
Cho các thế-tử về châu kén duyên.
Các nơi nghe thấy báo tin,
Sấm sanh se ngựa binh thuyền thẳng dong.
Cân đai đủ vẻ anh hùng,
Trái duyên nên chẳng đẹp lòng Công-nương.
Cho nên các nước then thường,
Tới lui hai nhẽ khôn đương hồ đồ.
Ngự-tiên biết ý căn gio,
Phán truyền các nước hồi dò ra ngoài.

Bao nhiêu lễ cống hứa lai,
Bạc vàng tặng thưởng để đền công nay.
Chư-hầu lĩnh lấy cảm thay,
Cùng nhau ai nấy phân tay ra về.
Viện-vương lòng cũng sầu bi,
Thương con vả lại mình thì cao niên.
Lệnh sai quải bảng tổng truyền.
Xả giao cho khắp dưới trên trong ngoài.
Tuyển-lâu lại lập một nơi,
Liên câu rủ giọc, biển bài treo ngang.
Tứ bề trưng phủ màn dương,
Rõ ràng hai chữ thiếp vàng «tuyển-phu».
Nhân dân nghe thấu sự cơ,
Sấm sanh ăn mặc đủ đồ ra đi.
Bảo nhau khắp chợ cùng quê,
Đua nhau sấm sửa đi về diu dạn.
Thế tình chuộng lạ tham sang,
Muốn làm rể chúa, con hoàng một phen.
Cho nên chẳng quản dậm nghìn,
Bằng chừng lối cũ đường quen đi về.
Sơn lâm, cùng cốc, giang Khê,
Nghe tin hơn hỏ đều về đế-kinh.
Người dầu, má đỏ, mày xanh,
Quần là áo lượt đua tranh lên đường,
Người nào gia sản thường thường.
Cũng lo quần áo phải nhường ra đi.

Người nào nghèo chẳng có chi,
Bạc tiền vay mượn mang về sắm sanh,
May quần, mặc áo cho sinh,
Giời cho ta có phúc lành thì nên.
Dủ nhau kéo đến tràng-yên,
Ngựa xe vông giá như nệm đầy đường.
Viện-Vương ra ngự tuyển-tràng.
Giấy đòi Công-chúa xe loan theo hầu.
Nàng bèn vâng lệnh ra chầu,
Xa trông liếc mắt âu sầu ử ề,
Chúa rằng thiên hạ dân quê,
Hết lòng cũng muốn tựa kê tri-tôn.
Tuyển-tràng đóng dả vuông tròn,
Gió đưa mùi sạ ! hương tuôn khói trầm,
Lên xe tựa án nường cầm,
Khắp trong thiên-hạ càng nhắm càng nhớ.
Ngự-tiền chỉ phán bấy giờ,
Sĩ dân ngàn ấy con vira lòng ai.
Chúa rằng: tui phạm trang-đài,
Bấy nhiêu người ấy chẳng ai châu-trần.
Vua nghe tỏ hết sự nhân,
Truyền thôi cuộc tuyển xã dân đều về,
Lên xe phụ tử đề huề,
Tiền hô hậu ủng thiên uy lạ nhường.
Quan dân ra khỏi tuyển trường,
Nhìn nhau buồn bã hổ han mọi bề.

Người giàu phi tồn chẳng chi,
Cũng như xem hội giở về khi nay.
Thương cho kẻ phải đi vay,
Người đòi kẻ thúc then thay tấm lòng.
Giở về bán ruộng giả xong,
Một thân cay đắng cực lòng mĩa mai.
Viện-vương gia cũng bi-ai,
Tấm lòng chưa sót bức hai ba phần.
Nỗi nang Công-chúa hồng quân,
Lòng thương cha mẹ mười phần kém tươi.
Hiên tây cửa khép then cài,
Lược gương biếng chải, hán hải biếng chau.
Giọt xương gieo nặng cảnh đào,
Càng lo bề ái, càng rào mạch tương.
Than rằng: tẻ-mây Đàng-vương,
Nỡ ngăn tấm gió chẳng thương chút tình.
Ngày nào đông đúc yến anh,
Kẻ còn như cuộc cầm canh mùa hè.
Ngày nào, lan buệ sánh kẻ,
Kẻ còn như dế rì rì kêu xương.
Đêm xuân khuya khoắt canh trường,
Ngày xuân lắm mối tơ vương bận lòng.
Vui xem tò lục, chuốt hồng.
Buồn trông thấy nỗi tình chung mà sầu.
Thôi ra các, lại vào lầu,
Lược ngà biếng chải, gương tàu biếng soi.

Thôi bút vẽ lại đề bài,
Thơ hòa mấy vắn, châu giới mấy hàng.
Canh chầy mơ giấc hoàng-lương.
Tỉnh ra lại thấy muôn nhường như không.
Một hôm giao mát vườn hồng,
Nhớn như thị-nữ nảo nùng theo sau.
Đại-Bàng bay ở trên cao,
Vội vàng xuống cấp má đào liền bay.
Thị-tý quáng mắt chẳng hay,
Mê hồn ngã xuống gốc cây tức thì.
Trong ngoài chẳng biết nổi chi,
Đại-Bàng cấp chúa bay thì đã xa.
Thạch-Sanh đương lúc thần thơ,
Thấy chim cấp một người mà đương bay.
Dương cung chàng mới bắn ngay,
Trúng bên cánh tả chim dầy liền giới.
Dút tên lại cấp lấy người,
Phép yêu lại biến một thôi đến nhà.
Sanh bèn theo dấu nẻo xa.
Trông trừng bèn thấy máu hoà cùng tên.
Lấy tên chàng mới băng miền,
Đến nơi sơn-động tuyết hơi khôn tầm.
Hoá ra trăm tướng hãm cầm,
Giở về cũng chẳng rì rầm với ai.
Thị-tý chợt tỉnh hồn mai,
Vào châu thừa hết mọi nhời quí tâu.

Chúng tôi buổi sớm đi hầu,
Theo công-nương giao vườn sau chơi bời.
Chẳng hay yêu-quái đến nơi,
Nó liền đã bắt lấy người đem đi.
Chúng tôi hoảng hốt biết gì,
Tỉnh ra nên phải về quì tâu vua.
Viện-vương nghe hết căn do,
Vội vàng , ặc áo liền ra điện-tiền.
Lệnh truyền nôi trống mau lên,
Bá quan nghe trống lộn bên kéo vào.
Ngự tiền chỉ phán tiêu hao,
Mất nàng Công-chúa ai nào biết hay.
Các quan nghe nói hãi thay,
Chia làm ba đội quân nay đi tìm.
Gươm đao khí giới quân quyền,
Tìm tòi hẳng thấy hoá nên buồn dẫu.
Triều-đình kéo đến quì tâu
Chúng tôi tìm khắ chẳng hầu thấy chi
Vua nghe nhời nói vân vi,
Việc này tra hỏi biết thì cậy ai.
Thương con luống những thở dài,
Giọt sương mưa nắng, khóc ngoài bệ đàn.
Phán rằng : văn vũ bá quan,
Ai mà tìm thấy được nàng chúa tiên.
Ta cho phối ngẫu lương duyên,
Nhường ngôi thiên-tử cầm quyền quốc bang.

Quần thần nghe tiếng nhà vàng,
Qui tàu kể hết mọi đường khúc nhô.

Chúng tôi hết sức tìm tòi,
Lỗi này cả thể chịu nơi đèn Ròng.

Muôn tàu giải hết tấm lòng,
Xin sai họ Lý Quận-Công việc này.

Vả chàng trí lược gồm thay,
Chém yêu-tinh trước ai dầy chẳng kinh.

Vua nghe ngấm nghĩ trần tình,
Chiếu đòi họ Lý vào thành một khi.

Lý-thông vào đến đơn-trì,
Tung hô vạn tuế vậy thì chầu vua.

Ngự truyền phán bảo căn do,
Việc này quan Trạng phải cho tình tường.

Bởi vì Công-chúa tòa trượng,
Bị loài yêu quái phi thường bắt đi.

Trạng mà tìm thấy một khi,
Thời ta hậu thưởng nhường vì chẳng quên.

Gả nàng Công-chúa hợp duyên,
Để cho sửa trị cầm quyền giáo dân.

Vâng nhời bái tạ thánh quân,
Ra ngoài buồn bã thở than mọi nhời,

Biết đâu là quỷ là yêu,
Lệnh trên ban hỏi những nhời hiểm xâu.

Biết rằng Công-chúa ở đâu,

Mà đi tìm trước kiếm sau bây giờ.

Một mình nghĩ ngợi bơ vơ,
Lập mưu mở giáp hát đua mười ngày.

Thôn dân nô nức đến nay,
Chắc là xem hội truyện giầy cùng nhau,
Thừa cơ nghe lóng trước sau,
Ắt là biết được sự âu lo gì.

Nhân dân ai cũng điều đi,
Tiếng đồn quan quân người thì cho chơi.

Hát đã tám chín ngày giờ,
Chẳng ai có nói một nhời chi đâu.

Lý-thông chi xiết nỗi sầu,
Cổ lòng chờ đợi về sau liệu bài.

Hát đã đến tối thứ mười,
Thạch-Sanh kiếm củi về thời bữa chưa.

Mấy người đi chợ Kinh-đô,
Đồn chàng họ Lý bây giờ hiển vinh.

Thạch-Sanh nghe rõ sự tình,
Đến nơi thấy hát rành rành vui thay.

Bước vào nhà hát xem ngay,
Quân canh chúng hỏi rằng mày đi đâu.

Nghe đây trống hát thì vào,
Đến xem cho biết thấp cao vắn mông.

Nhìn lâu rõ mặt Lý-thông,
Chào anh mới hỏi rằng công việc gì ?

Thông xem rõ mặt một khi,
Mời Sanh vội vã ngồi thì ở trên.

Các quan hầu hạ nai bên,
Đứng thưa mới hỏi rằng viên nào giầy.
Thông rằng : cựa khế tôi đây,
Cùng nhau kết bạn những ngày còn thơ.
Hội riêng may lại tình cờ,
Nghĩ rằng ai đó mà ngờ gặp đây.
Truyền đem quần áo đổi thay,
Lựa tơ gấm vóc thực nay lạ lòng.
Sanh rằng : ơn đội tấm lòng,
Phận hèn đâu giám phô sông khoe khoang.
Thấy nhau mà lại bề bàng.
Mồ nhời hải-thệ, then đường sơn-minh.
Thông rằng : em giận chách anh,
Nào anh có dám quên tình em đâu.
Từ ngày xa cách mặt nhau,
Nhớ em buồn bã khó hầu thăm lênh.
Vả nay có lệnh triều-dinh,
Gượng làm vui vậy việc mình mới xong.
Sanh rằng : vinh hiển Quận-công,
Còn chi chổ ngại mà lòng phải lo.
Thông rằng : có một việc to,
Giấu tài hiển thánh khó lo vẹn toàn,
Sanh rằng : nếu việc cơ quan,
Thời anh khá tỏ sự doan em tường.
Thông rằng : Công-chúa tòa-trương,
Bị loài yêu-quái đón đường bắt đi.

Không hay lành giữ thị phi,
Người thì chẳng biết ma thì cũng không.
Quả nhiên thực giống lạ lùng,
Bây giờ có chiếu cứu-trùng sai anh.
May mà ta lại gặp mình,
Phiền lòng gắng sức để danh muôn đời.
Có hay yêu quái mọi loài,
Thời đi cứu nạn lấy người tiên-cung.
Sanh nghe nói lại cùng Thông,
Làm chi việc ấy mà hòng không ra.
Chính danh tên nó Mãng-xà,
Động-sơn chốn ấy vốn là Yêu-tinh.
Thông liền nói tại cùng Sanh,
Rằng : vua hạ chiếu cho anh tìm về.
Nhường ngôi thiên-tử trị vì,
Gả nàng Công-chúa kết nghị hợp duyên.
Em đã biết rõ căn nguyên,
Để anh thu xếp cho tuyền việc công.
Về sau tước lộc hưởng chung,
Đệ huynh vinh hiển yên lòng mẹ cha.
Thạch-sanh vốn gia thực thà,
Thấy nài Thông nói mặn mà dễ nghe.
Cho nên đáp lại một khi,
Kiếm giây cho lính tức thì theo tôi.
Nghe nài Sanh nói mừng vui,
Dạy làm yến đãi khuyên mời Thạch-Sanh.

Sáng mai chuyền bảo quân binh,
Chinh tề khí giới theo mình ra đi,
Thông thời ngựa cưỡi dù che,
Tiền hô hậu hét bốn bề vang rền.
Sanh, thời chẳng ngựa chẳng yên,
Mình chần trùng trục đi lên dẫn đường.
Động-sơn phút đã gần hang,
Sanh, Thông bèn mấy tỏ tường bảo nhau.
Rằng: hang nó ở còn sâu,
Việc làm cần mật để hầu lo toan.
Lấy giấy chàng mới làm thang,
Giận xong Sanh mấy xuống hang phen này.
Bảo rằng: thấy động đầu giây,
Thời anh rút thẳng đưa rầy nằng lên.
Giây kia lại bỏ xuống liền
Đ. tôi lại buộc tôi lên chớ chầy.
Thông nghe mới bảo dòng giây,
Sanh vừ, xuống đến rầy vừa ra.
Hỏi rằng chàng ở đâu ta,
N.ân sao mà xuống đây hòa việc hi?
Sanh rằng vâng lệnh triều-nghi,
Xuống đưa công-chúa nay thời hồi dương,
Công-chúa nghe nói tỏ tường,
Đáp rằng cảm nghĩa ơn chàng cứu em.
Thiếp xin kết nghĩa lương duyên,
Phượng loan chung gối phỉ-nguyên keo sơn.

Sanh rằng: việc ở triều gian,
Lý-thông vâng lệnh thiên-nhan đưa về.

Vả tôi là nghĩa bạn bè,
Nếu ăn ở thế lỗi nghi đệ huynh.

Nàng rằng: rầu việc triều-đình,
Thời tôi cũng kết duyên lành từ đây.

Sanh liền hỏi nó ở đâu ?
Thời nàng sẽ nói tôi nay được tường,

Nàng rằng nó ở trong đường,
Phải tên ai bắt nó đương đau giầy.

Sanh bèn đưa thuốc khi nay,
Bảo rằng cho nó uống giầy luôn đi.

Uống vào nó sẽ phát mê,
Bấy giờ nàng sẽ giở về cùng tôi.

Nàng bèn vâng cứ như nhời,
Bưng vào nàng mới khuyển mời một phen.

Thiếp nay có chén thuốc tiên,
Khuyên chàng uống lấy kết duyên thất gia.

Rồi ra ta sẽ giao hòa,
Kéo dài thế vậy sót sa trong lòng.

Sà-tinh là giống ác hung,
Thấy nhời thực-nữ trong lòng liền mê.

Thuốc vừa uống khỏi một khi,
Ruột gan bại hoại tứ chi bằng hoàng.

Nàng ra mới nói cùng chàng,
Sanh liền mới buộc để nàng lên ngay.

Lý-Thông thấy động đầu giây,
Sai quân rút thẳng đưa giầy nạng lên.
Đưa nạng vồng giá về đèn,
Bảo cùng chư tướng cũng liền về ngay.
Tao còn bận đánh nó đây,
Các người ở lại khốn thay trăm đường.
Chư quân nghe nói kinh hoàng.
Vồng ngay Công-chúa dặm tràng xa bay.
Nỗi nạng Công-chúa thương thay,
Trông sau vắng bạn ngày giầy hóa câm.
Lý-Thông lăn đá ầm ầm,
Cửa hang phút lấp tuyết tăm tích người.
Thạch-Sanh bị hãm thương ôi !
Dương cung bèn phá lâu đài Sà-vương.
Bao nhiêu điện-các cung-chương,
Chàng thời phá hết chẳng nhường vật chi.
Mãng-Sà chột tỉnh cơn mê,
Thét lên một tiếng thực thì ghê thay.
Thằng nào la mặt xuống đây,
Cả gan phá tán chốn này của tao ?
Phá nhà cướp vợ lòng lao,
Hung hăng mặt giữ tao nào có thua.
Sanh rằng : tao tướng Dương-tòa,
Phụng ban quyền sắc vậy hòa xuống đây.
Giết loài yêu-quái chúng bay,

Bắt người dám hăm tở thầy khôn dung.

Sà-vương nghe nói nổi hung,
Mắng rằng : mày bé thì hùng được sao,

Sà-vương biến tướng hùng hào,
Tam đầu, cửu vĩ ai nào chắ e !

Thạch-Sanh trông thấy cưỡi xuê,
Giơ dao áp lại bốn bề giao công,

Ngoài dư trăm trận đột sông,
Sà tinh đã khiếp Thạch-công tương giới.

Nó liền hóa phép trận bài,
Hỏa hào đốt nấu trong ngoài như nung,

Sanh bèn niệm chú hư không,
Hỏa mưa tưới tắt lửa hồng một khi.

Song-long nó hóa tức thì,
Hai bên tướng quỉ, bốn bề quân ma.

Ầm ầm thét đánh sông pha,
Sự cơ thắng bại thực là chưa phân.

Thạch-Sanh trông thấy làn ngàn,
Tức thì niệm chú đồng-tân bấy giờ.

Búa đồng chàng vờ giăng ra.
Bao nhiêu các quỉ bấy giờ liền tan.

Sà-tinh lắm phép niệm tàng,
Trận bày song kiếm chi n bằng dư trăm.

Đều phun lửa cháy âm âm,
Hơn trăm câu móc vây tằm ở trên.

Dưới thời trắng lưới giữ gìn,
Lại vào trong trốn trận tiền giao công.

Thạch-Sanh đứng vững như đồng,
Khẩn cầu các vị tiên-ông phù chi.

Cầm dao chàng mới ra uy,
Bao nhiêu lưới sắt tức thì phá tan.

Cung vàng bắn mới tên vàng,
Bao nhiêu lưới sắt chìm bâng tan không.

Sà-tinh hết phép thể cùng,
Biến làm bâng-thước toan hồng biến đi.

Thạch-sanh hóa phép tức thì,
Phủ vây lưới sắt khó bề chốn thay.

Dương cung tên bắn chết ngay,
Đại-bàng rơi xuống thác ngay lưới đẳng.

Thần-đao chàng chém tan hoang,
Trông lên đã thấy lấp hang bao giờ.

Chàng bèn đứng lại ngẩn ngơ,
Thế cũng khôn rõ lối bỏ, đường lên ;

Giở vào khắp hết bốn bên,
Thấy Sà-tinh ở quả nhiên giộng dài.

Rìa chướng phủ nọ màn vây,
Sập ken vân-mẫu, gác giày pha-lê.

Trập chùng núi giả tường huê,
Chốn cao, nơi thấp khác gì động-tiên.

Thạch-sanh bèn phá hủy liền,
Giở ra giao khắp bốn bên thành vàng.

Thần thơ tìm khắp dưới hang,
Nhác trông thấy có một chàng lạ thay.

Ngồi trong cũi sắt bằng nay.
Trông chừng diện mạo cũng tay phi thường.
Cắn do mới hỏi tổ tường,
Cớ sao phải chịu vắn vương nạn này?
Hoàng nghe thôi mấy gì lý y,
Tôi là Thái-tử con nay Thủy-tề.
Vì chưng du ngoại giang-khê,
Gặp chim yêu quái bắt về hãm đây.
Ờ nhờ tráng-sĩ ra tay,
Cứu cho thoát khỏi nạn này muôn trông.
Nghe nhời Sanh mới dương cung,
Tên vàng bắn phá cũi đồng liền tan.
Bây giờ Thái-tử bình an,
Bước ra bái tạ tổ tường một khi.
Chẳng hay quê quán nới chi,
Đầu đuôi căn cước khá thì cho hay.
Cớ sao mà lại xuống đây,
Xin anh giải hết niềm tây chu toàn.
Sanh rằng: ta ở Dương-gian,
Vi ti h nên phải cứu nàng Chúa-tiên.
Cứu nàng ta đã đưa lên,
Sà-tinh nó đã đấu quyền cùng ta.
Tiêu trừ phân bổ làm ba,
Trông lên đá đã lấp hòa cửa hang.
Ta bèn tức ruột căm gan,
Phá thôi lại đến cứu chàng cho nên.

Hoàng nghe Sanh tỏ sự duyên,
Khen rằng: anh có phép tiên đại tài.

Vào chầu Vương-phụ kim giai,
Để người biết mặt, biết tài kinh-doanh.

Trước xin giả nghĩa cùng anh,
Sau là phụ tử thỏa tình nhớ nhung.

Nghe nhời Sanh đáp lại cùng,
Làm ân ai có dễ hòng đền ân.

Anh xin hỏi thật nguồn cơn,
Sà-tinh nó bắt hãm cầm tù bao.

Hoàng rằng: nó bắt đã lâu,
Ở trong cũi sắt đã hầu một năm.

Sanh rằng: nó bắt hãm cầm,
Tháng ngày nó có cho ăn vật gì?

Hoàng nghe siết nỗi sầu bi,
Ăn toàn dêu đá qua thì hôm mai.

Thạch-Sanh nghe nói thở giải,
Trách Yêu-tinh ở cùng người khắt khe.

Thôi em sắm sửa ra về,
Kẻo Vương-phụ nhớ, cùng thì trông mong.

Còn anh sẽ liệu chước dùng,
Tìm đường kiếm lối dương cung ra về.

Hoàng rằng: em chẳng có nghe,
Có anh theo giõi đi về mới xong.

Ở đây hang đá chập chùng,
Biết đâu lối suối, nẻo thông mà về.

Vội vàng mở tiệc yến diên,
Tiêu thiền nhã nhạc vang dền vui thay.
Còn đương yến ẩm xum vầy,
Bấy giờ Thái-tử tỏ bày cùng Sanh.
Anh em ta lại Thủy-đình,
Để cho vương-phụ tỏ tình một khi.
Hai người từ tạ ra đi,
Giang-thần tiễn biệt đem về đỗi xa.
Lại truyền khắp hết giang-hà,
Muôn loài thủy tộc phải ra lấy người.
Truyền ra chưa kịp rút nhời,
Còn thời đến trước, Kinh thời theo sau.
Cá Lăng, cá Vược theo hầu,
Nhớn nhỏ là lượt mọi màu khoe tươi.
Cá Chầy, cá Chép đua chơi,
Cá Nghê, cúi mặt, cá Voi nghiêng mình.
Cá vàng, cá bạc tốt lành,
Fôm he, cá Mực tranh hành ngược xuôi.
Mảng xem cá nước vầy vui,
Thoát đà trông thấy đèn đài tòa-trương.
Truyền cho cá lại hà-giang,
Anh em bước xuống Thủy-vương điện tiền.
Nhủ Sanh tạm đứng cùng bên,
Để tôi vô tấu sẽ liền tiếp nghinh.
Nhủ thôi bước xuống đàn-đình,
Quan quân trông thấy sự tình lạ ghê!

Chẳng bằng dõ lại Thủy-tề,
Bầm tâu Vương-phụ mọi bề sự duyên.
Dứt đường, dễ nước đưa lên,
Chấp kinh anh phải tòng quyền mới song.
Sanh nghe Hoàng nói gạn gùng,,
Chịu nhời khi ấy đành lòng đi theo.
Hoàng rằng cần vắn hết điều,
Khi anh xuống đến cung tiên Thủy-tề.
Vua cha đáp nghĩa vật chi,
Nếu cho vàng bạc anh thì chớ tham.
Quý nay có một cái đàn,
Của xưa Thượng-đế Ngọc-Hoàng ban cho,
Em tâu Vương-phụ người cho,
Trong đàn có đủ chân-đồ, thủy cương.
Thông thay các phép lạ nường,
Hoạn nạn cũng khỏi, giặc loạn cũng yên.
Thời anh lĩnh lấy về liền,
Ắt sau Dương-thế có phen cần dùng.
Cần do sau trước vừa song,
Hay đâu đã tới mé sông Giang-hà.
Giang-thần nghe nói gần xa,
Kíp truyền sĩ tốt đều ra đón về.
Trên sông sóng vỗ bốn bề,
Dưới sông cá nước chĩnh tề đón đưa.
Giang-thần đứng lại quì thưa,
Lạy mời điện-hạ vào tòa khi nay.

Rở vào tàu rộng vua hay,
Thủy-Vương nghe biết ngày rầy vui sao.
Vội vàng bước xuống long lâu,
Ôm con mừng tuổi trước sau than rằng :
Từ ngày con tách dặm băng,
Bị yêu cầm hãm cha thường cử binh.
Nhiều phen hóa trận lôi đình,
Ai ngờ phép tắc yêu-tinh cũng tài.
Năm ngày ai chẳng hơn ai,
Sa cơ nên phải thu lai hồi thành.
Thương con chưa sót sự tình,
Biết rằng sinh tử, tử sinh nhường nào.
Nay vì cơn cơn bởi sao,
Thời con kể hết tiêu hao cha tường.
Hoàng bèn tàu hết dọc ngang,
Có người Trung-giới tên chàng Thạch-Sanh.
Đã nên phép tắc oai linh,
Khâm sai xuống chém yêu-tinh cứu người.
Cứu xong Công-chúa lên rồi,
Xà-tinh chàng lại một hồi phan thây.
Phá tan động-phủ khi nay,
Giào tìm khắp cả đông tây mọi vùng.
Dương cung bắn phá cũi đồng.
Vậy nên con mới thoát vòng gian nan.
Chàng đòi trở lại Dương-gian,
Nhưng con lại cứ giắt chàng về đây.

Hải còn đứng đợi hiên tây,
Dám xin Vương-phụ truyền nay cho vào.
Nghe nhời con nói tiêu hao,
Chiều-thiên mũ đội, cầm bào mặc ra,
Tiếp nghinh họ Thạch vào tòa,
Lệnh truyền yển ầm xương ca tức thì.
Phán rằng: chàng thực uy nghi,
Đáng tài trị quốc, đáng vì minh-quân.
Trăm ban trăm lạng kim-ngân,
Gọi là lễ mọn đền ân tấm lòng.
Sanh rằng: cảm tạ cứu-trùng,
Dù rằng: ban thưởng tôi không dám rầy.
Vả tôi chút phận thơ ngây,
Vì vua nên phải trừ bày yêu-tinh.
Tôi cùng hoàng tử giao tình,
Giúp nhau một chút công trình là bao.
Dù người tưởng kẻ công lao,
Xin cho một phép hồi chào Dương-gian.
Vua nghe nhời nói có doan,
Hỏi rằng: cha mẹ quê nhang là gì ?
Ở trên Dương-thế làm chi,
Thụ hà trước lộc chức gì cơ quan.
Nghe thôi quí trước bệ đơn,
Tâu vua kể hết đoạn tràng khúc nhôi.
Cội-đa chốn ấy quê tôi,
Mẹ cha sớm đã châu giời một khi.

Rừng mai sớm lại tối đi,
Bóng đa nghỉ mát vậy thì hôm mai.
Ngự-tiền nghe tỏ đầu đuôi,
Thế thì chàng ở thủy-dài cùng ta.
Nghe nhời chàng mới lâu qua,
Mẹ cha tôi sớm đã qua mất rồi.
Anh em chẳng có một ai,
Họ hàng thân thích trong ngoài cũng không.
Nếu tôi vẹn thừa chữ trung,
Ắt bên chữ hiếu bỏ không sao đành.
Bấy giờ tiếc lộ tham danh,
Chữ tu thân ấy đã đành đơn sai.
Vua nghe Trạng nói hết nhời,
Thế thì trạng hãy ở chơi vài ngày.
Cùng con trẫm được vui vầy,
Nếu không lòng trẫm nhớ thay muôn phần.
Hoàng nghe cha phán sự nhân,
Bảo Sanh hãy ở vài tuần khi nay.
Phả phê rồi sẽ phân tay,
Nếu không Vương-Phụ người nay buồn dầu.
Thạch-Sanh nghe nói gót đầu,
Vậy cho tôi tạm ra sau chơi bời.
Hoàng nghe thực ý, vâng nhời,
Giám xin giao hết trong ngoài năm cung.
Thủy tề nghe nói mừng lòng,
Tức thì hạ bút chiếu rồng cho đi.

Lại truyền nội-thị một khi,
Đào tiên một quả cho đi ăn đường.

Nhủ rằng đi phải vội vàng,
Rồi về kéo lại mắc nân như xưa.

Vâng nhời giậy bảo bấy giờ,
Anh em từ tạ bước ra đi liền.

Xe loan dong duỗi đường liền,
Quan dân tiếp đãi, hai bên hầu kẻ.

Mảng xem lối nọ đường kia,
Ai ngờ lạc đến thành-trị yêu-tinh.

Hồ-tinh giống nó uy linh,
Vốn là chín mắt lập đình ở đây.

Thấy hai người, nói vui thay,
Hóa làm mỹ-nữ ngày giầy đứng trông,

Mày ngài mắt phượng lưng ong,
Chào hai quân-tử thông dong chơi bời.

Thiếp nay là phận nữ hài.

Mẹ cha bức bách ép nài nhân duyên,

Cho nên thiếp phải băng miền,
Hay đâu giờ định nhân duyên vậy thì...

Hoàng rằng : quê quán nơi chi?

Chẳng hay tên họ là gì cho hay.

Sanh rằng : chẳng phải người ngay,

Nó là yêu quái hiện rầy trên em.

Yêu tinh biết ý khôn kiên,

Hóa ra chín mắt đứng nhìn trơ trơ.

Hoàng bèn trông rõ bấy giờ,
Tứ chi ngũ tạng đều là sỗn ghê.

Hồ-tinh sông đột tứ bề,
Bước vào toan bắt vậy thì cả hai.

Sanh bèn bước xuống ra oai,
Đao thần truyền lực ra tài một khi,

Ào ào sông đột tứ vi,
Dương cung bắn nó, nó thì thu tên.

Sanh xem thấy sự kỳ nhiên,
Búa đồng kíp bỏ đấu quyền ra tay.

Hồ-tinh nó chẳng sợ rầy,
Cùng chàng đao kiếm cả ngày khôn nao.

Sanh càng ra sức anh hào,
Hồ-tinh lướt thẳng sông vào mới ghê.

Sanh bèn niệm chú tức thì,
Cung vàng tên lấp tức thì ra tay.

Hồ-tinh bước sấn đến ngay,
Tràn ngang bèn ăm ngang rầy Thạch-Sanh.

Vội vàng hóa phép hiển linh,
Hỏa bảo đốt cháy yêu-tinh bấy giờ.

Hồ-tinh biết trước liền che,
Dập ngay lửa tắt bấy giờ mới xong.

Sanh rằng niệm chú thanh không,
Hóa ra đỉnh núi bao vòng chung quanh.

Làm cho khủng khiếp yêu tinh,
Xa cơ phải hiện nguyên hình HỒ-ly.

Thạch-Sanh rộng xá một khi,
Bảo cho nó phải an bề tu thân.

Lên xe kể hết sự nhân,
Rằng Hồ-tinh thực phép thần giọc ngang.

Đấu cùng mấy nó tài thường,
Tưởng rằng không phép trống đường được nào.

Hoàng rằng : vốn nó lông lao,
Ở đây ngũ-vị ai nào giám qua

Lập riêng cho nó một tòa,
Chẳng ai dám đến gần mà chêu người.

Bây giờ bắt được nó rồi,
Thực là ơn ấy muôn đời ở anh.

Xe loan thoát lại đăng trình,
Phút đâu xe đã về thành Thủy-vương.

Ngự tiền phản hỏi tổ tường,
Rằng : con đi dạo ở phương nào rầy?

Hoàng nghe đặt gối tâu bày,
Chúng tôi đi giao thừa rầy ngũ-cung.

Thạch-Sanh thực đứng anh-hùng,
Tù oan thời giải, tù công thời hành.

Khi về lại gặp Hồ-tinh,
Từ xưa ngũ-vị đã kinh đến rầy.

Chàng bèn hóa phép ra tay,
Bấy giờ mấy ruồi xe mây về chầu.

Thủy-vương nghe nói trước sau,
Sắc phong Quốc-trạng chức đầu Quận-công.

Chàng bèn lĩnh lấy chiếu rồng,
Qui tàu kể hết sự lòng vắn vỏi.
Vả tôi kỳ nhật đến kỳ,
Tôi xin giở lại nay thì Dương-gian.

Nghe nhờ chàng tỏ nguồn cơn,
Lấy chi báo đáp đền ơn bây giờ?

Hoàng rằng : muốn đội ơn xưa,
Cứu tôi thoát khỏi sự cơ vắn nài.

Muốn lưu tình nghĩa giả ân,
Xin cha cho một cái đàn là xong.

Vua rằng : sự ấy tùy lòng,
Con nên theo tiên quân-công lên đường.

Lấy đàn đưa trang hồi hương,
Châu-phê tức khắc dẫn đường Trang lên.

Thạch-Sanh bái tạ điện tiền,
Lĩnh đàn theo nước thẳng miền Dương-gian.

Tới nơi công việc vừa an,
Hoàng từ Trang mấy ra đường biệt ly.

Ngày nay em ở anh về,
Tấm lòng ân ái mọi bề nhớ thương.

Sanh rằng : xin chớ ngại ngừng,
Mặt tuy xa cách nhưng lòng không xa.

Anh em tình nghĩa mặn mà,
Non sông giới đôi dám là vội quên.

Thôi em hãy giở lại đèn,
Xin đừng thương nhớ kém yên mình vàng.

Hoàng nghe vàng lĩnh ý chàng,
Kíp truyền Hà-bá đưa đường Trạng lên.
Chia tay nam bắc băng miền,
Tạm cho Hà-bá lĩnh quyền binh cơ.
Phép thần dễ nước bấy giờ,
Thạch-Sanh khi ấy lên bờ một khi.
Lại về chốn cũ như y,
Đêm ngày luyện tập tinh vi phép thần.
Cội đa có nghĩa ân cần,
Từ ngày chàng vắng muôn phần ử ê.
Ngày nay lại thấy chàng về,
Lá xanh hoa thắm đề huề lại tươi.
Mới hay cảnh cũng tùy người,
Cổ cây còn thể hưởng người tri năng.
Nỗi nằng Công-chúa bàng hoàng,
Sự mình chẳng có nói rằng cùng ai.
Vua cha thở ngắn than dài,
Thương con bỏ vắng đèn đài chẳng ra.
Hai hàng lệ ngọc nhỏ sa,
Khôn phương phép niệm, khôn hòa bùa linh.
Lý-Thông quì tấu phân minh,
Từ tôi phụng chiếu triều-đình vua phê.
Tìm bà Công-chúa đem về,
Yêu-tinh chém giết đã ghê kinh hoàng.
Tôi đã lấp mất cửa hang,
Vây xin giở lại đèn vàng lâu qua.

Nghe Thông nói hết căn do.
Vua bèn phán bảo Triều-đô tức thì.
Phong làm Quốc-tể triều nghi.
Gả nàng công-chúa nhường vì quốc-gia.
Chờ nàng Công-chúa nói ra,
Bấy giờ thời sẽ giao hòa hợp duyên.
Vâng lời bái tạ điện tiền,
Về cung chàng mới khẩn nguyện hôm mai.
Lâm dâm lấy chín phương giới,
Lấy mười phương Phật, độ tôi an hòa.
Cho bà Công-Chúa nói ra,
Thời tôi bái tạ ba tòa Hoàng-thiên.
Trong thời vua Viện khẩn nguyện.
Tặng ni niệm Phật dưới đèn đã vang.
Ngòai thời họ Lý lập đàn,
Đêm ngày khẩn nguyện đèn nhang chẳng rời.
Hành phù chú tướng bởi bởi,
Pháp-sư, phù-thủy đánh tươi ba đồng.
Truyền cho đủ một tháng dòng,
Đồng kia chẳng chuyển trong lòng sợ thay.
Cháy đồng lại để mê thầy,
Gót chân chín rạn bàn tay tôi bởi.
Hô binh, hô tướng hết hơi,
Giầu thời bỏ mồi, cau thời bỏ meo.
Chuối khô oản rắn chẻ thiu,
Mô diu cũng dập, cảnh tiu cũng dè.

Đạo-tràng mỗi mệch chán khi,
Thầy cùng quan tướng ử-ê đoạn-tràng.
Bao nhiêu thần tướng mọi phương,
Cùng thời tức khắc mọi đường phá tan.
Lý-thông vào điện phàn nàn,
Qui qui bài bài vội vàng một khi.
Thiết riêng lập lại một vi,
Khẩn chư tổ khảo, cùng thi ông cha.
Trong ngoài tiên-tổ những là,
Đất giới phù hộ nàng hòa nói ngay.
Thời tôi giả lễ bằng này,
Lợn thời chín chục, châu giầy sáu mươi.
Khôn thiêng khẩn phạt vái giới ;
Thơm danh để nức muôn đời về sau.
Đêm ngày hương lửa giải lâu,
Sòn sao khẩn nguyện đã hầu ba giảng.
Nàng thời chẳng nói chẳng rằng,
Miệng hoa âm ý chẳng thường nói chi.
Viện-vương mặt ử mây ê,
Tương con chưa sót mồm thì hơi tanh.
Này đoạn trong miếu Yêu-tinh,
Đền đài phá tán, bùa linh yểm trừ.
Ngẩn ngơ ở bụi ở bờ,
Cơ hàn đói khát thực là khốn thay.
Ngày ngày thơ thần ăn mày,
Đêm đi ăn trộm, của rầy thôn dân.

Bắt gà bắt chó kiếm ăn,
Làm cho hủy hoại thôn dân ngày ngày.
Mãng-Xà hồn cũng ghê thay,
Khốn cùng ăn những thừa nay ngô-đồng.
Cùng nhau ăn trộm làm vàng.
Bắt gà bắt chó khắp vùng thôn dân,
Làm cho chó cắn ầm ầm,
Thôn dân sợ xác, nhiều phần khốn thay.
Một đêm thanh vắng gió mây,
Xà-tinh bèn mới gặp đầy Chấn-tinh.
Cùng nhau mới hỏi sự tình,
Chẳng hay sở ngụ, quê thành đâu ta?
Làm sao ngao ngán sốt xa,
Thôi anh nói hết thực thà em hay?
Nghe nhờ Chấn mấy trình bày,
Quê tôi thời ở ngày rầy Miếu-sơn
Có lâu, có các cung trướng,
Bạc vàng cũng đủ mọi đường hản hoi.
Mỗi năm phải nộp một người,
Tháng ngày no đủ vui chơi bảo-đình.
Hay đâu gặp đũa anh linh,
Nó bèn đấu trận tung hoành với tôi.
Phép màu nó thực không hai,
Vậy nên tôi phải lạc loài đến đây.
Nói thôi mới bảo rằng nay,
Thế thì quê quán anh rầy ở đâu?

Nhân sao xin nói gót đầu,
Thời anh tỏ bảo tôi hầu được hay.
Sà-tinh mới nói khi nay,
Quê tôi chính thực ở giầy Động-sơn.
Thiên thành cao rộng một khi,
Ra vào đài các cung vi bời bời.
Giáo tìm thiên-hạ các nơi,
Tìm người mà bắt được người khiếp uy.
Bị thẳng mặt đồ tài kỳ,
Mây xanh biểng biếc nó thì đánh tôi.
Vậy nên thân phải lạc loài,
Bắt gà bắt chó giồng giải cho qua.
Nghe nhời chẵn cũng nói ra,
Ấy thẳng ngày trước nó thì đánh tôi.
Bây giờ thực đã rồi mười,
Định ninh hai mặt một nhời chi chu.
Àu là ta quyết giả thù,
Gieo oan cho nó để vua bắt giầy.
Sà-tinh mới hỏi khi nay,
Vậy thời tên tuổi nó đây là chi.
Chẳng hay nó ở quê gì,
Giả thù ta biết lấy chi báo cùng.
Chẵn rằng: anh chớ ngại ngừng,
Để tôi liệu kế vắn mòng cho hay.
Tên nó là Thạch-Sanh nay,
Cửa nhà chẳng có ở giầy bóng đa.

Nó thời không mẹ không cha,
Anh em chẳng có chẳng hòa vật chi.

Việc làm nào có khó gì,
Biến vào kho nội, chộm thì của vua.

Chạy ra rồi lại chạy vô,
Để quân canh biết chi hô ngày giầy.

Sà-tỉnh khen chí giỏi thay,
Muru kia Gia- cát, chi nay Phụng-Sồ.

Hai hồn khi ấy vào kho,
Cùng nhau lấy hết mọi đồ kim ngân.

Giở đi, giở lại tần ngần,
Cho quân canh biết rời chân ra ngoài

Gốc cây trông thấy nằm hoài,
Bảo nhau bắt lấy nó thời chẳng sai.

Thạch-Sanh mới hỏi một hai,
Thưa rằng: các chú bắt ai vậy mà.

Bảo rằng: sao dám vào tòa,
Bạc vàng chộm lấy vậy mà chốn đây.

Sanh rằng: việc ấy lạ thay,
Thế mà các chú bắt giầy làm chi.

Bảo tôi, tôi sẽ theo đi,
Phỏng như trộm cắp vậy thì có chẳng.

Quân rằng: này bạc này vàng,
Mày còn biến chá nói năng chi giầy.

Sanh rằng: như vậy oan thay,
Vốn tôi vẫn ở xưa nay thực thà.

Việc này thôi hẳn oan ta,
Chịu gông khi ấy về tòa Viện-vương.
Bằng nay của cải bạc vàng,
Quân vào thừa hết mọi đường được hay.
Canh ba đương thừa khuya giầy,
Thấy thẳng mặt đỏ sanh mây vào kho.
Trộm toàn vàng bạc đủ no,
Chúng tôi bắt được đem vô nộp chinh.
Thông nghe biết tỏ sự tình,
Chắc rằng hẳn chú Thạch-Sanh đỏ giầy.
Nhân sao vào được mấy hay,
Khen thay phép tắc thẳng này cũng ghê.
Dây đem đem ngục lại lê,
Canh cho nghiêm ngặt chớ hề hở han.
Vâng nhờ Thông dây liền đem,
Đêm ngày cha khảo nổi chàng mà thương,
Ngục-quan thét mắng đã vang,
Nào là cha mẹ quê hương chốn nào?
Truyền đem giam lại cho tao,
Tấn tra mới hỏi nào là tiền canh.
Sanh rằng; ta có một mình,
Quê hương thời ở Cao-Bình đường-xa.
Thửa nay vốn ở Gốc-đa,
Mẹ cha chẳng có cửa nhà cũng không.
Tiền thì chẳng có một đồng,
Đêm ngày kiếm củi làm cùng kiếm ăn.

Ví bằng có nói giới chẳng,
Này giao, này búa, này rằng cung tên.
Này là cái đàn tam-huyền,
Lấy chi thì lấy những tiền thì không.
Sai quân trước lấy cái cung,
Ba đời nhà nó tham cùng hơn ai.
Mỏ vào thì dụng dòi tay,
Dầu mà muốn lấy khó nay được toàn.
Ngục-quan nghe nói mừng đơn,
Lấy giao, lấy búa, lấy đàn vân vi.
Vừa thò tay mỏ một khi,
Ai ngờ một lũ điều thì ngã ra.
Ngục-quan bèn dặn những là,
Bước vào đờ lấy thấy lò con người.
Quan-quân thấy sự lạ đời,
Bước vào tàu hết mọi nhời quì thưa,
Thông rằng: bay cứ canh giờ,
Để tao sớ tấu vậy mà giết đi.
Nghe nhời Thông nói một khi,
Về nhà mới bảo vậy thì nghiêm canh.
Lý-thông ngồi nghĩ một mình,
Nếu mà tàu, sợ sự mình tỏ ra.
Chẳng bằng khâm mệnh quốc-gia,
Trờ ba ngày nữa, đem ra sử tù.
Sanh từ đến ở Ngục-U,
Trong lòng cũng chẳng dặn thù cùng ai.

Nhân khi vắng vẻ thanh thoi,
Chàng bèn mấy hỏi rằng ai lạ lòng
Quân rằng : Quốc-tể Quân-công,
Chính danh tên gọi Lý-Thông thực người.
Sanh nghe quân nói đầu đuôi,
Biết rằng Thông thực là người bất nhân.
Biết mà lòng chẳng oán hờn,
Mặc ai vô nghĩa, bất nhân cũng đành.
Biết mà lòng chẳng phàn nàn,
Lấy đàn mới gảy nhặt khoan tính tình.
Đàn kêu nghe tiếng nên sinh,
Đàn kêu tang tịch tình tình tang tình.
Đàn kêu ai chém Trần-tinh,
Cho mây vinh hiển giữ mình quyền sang.
Đàn kêu ai chém Sà-vương,
Đem nàng Công-chúa triều-đường về đây.
Đàn kêu hỏi Lý-thông mây,
Cớ sao phụ nghĩa lại giầy vong ân.
Đàn kêu sao ở bất nhân,
Biết ăn quả lại quên công người giồng.
Đàn kêu năn nỉ trong lòng,
Tiếng ti, tiếng chúc điều cùng như du.
Đàn kêu trách Hán quên Hồ,
Trách Tần quên Sở, trách Ngô quên Tề.
Đàn kêu thấu đến cung-phi,
Trách nàng Công-chúa vậy thì sai ngoa.

Nàng đương dầu rĩ mặt hoa,
Tiếng đàn lừng lẫy như là oán ân.

Khác nào như hoa phùng xuân,
Cười cười nói nói trước sân chinh bày.

Rằng : đàn ai gảy dầu đây,
Xin cha đòi lại ngày giầy cho tôi.

Viện-vương nghe nói phút cười,
Trong lòng bõn hỏ, mừng vui nào tầy.

Rằng : từ phải nạn đến nay,
Làm sao con cứ chẳng hay nói mà

Làm cho chua sót lòng cha,
Cầu giới khẩn phạt kẻ đã hết nơi.

Hay là nghe tiếng đàn người,
Thời con phải nói khúc nhời cha tường.

Nàng nghe mới tỏ mọi đường,
Rằng : người đàn ấy thực chàng cứu tôi.

Dưới hang đã nói một nhời,
Rằng : về loan phượng kết đôi duyên vàng.

Lý-thông bạc ác phũ phàng,
Cửa hang lấp lại tìm đường tranh công.

Vì con nhìn chẳng thấy chồng,
Trong lòng luống những dạ lòng căm đi.

Nghe nhời con nói một khi,
Lịnh truyền nội-dám tức thì đòi ngay.

Lý-thông nghe tiếng đàn giầy,
Bảo đừng gảy nữa mà may chết tươi.

Sanh rằng : nói cũng nực cười,
Tôi buồn tôi gầy đàn chơi chút mà.
Dù rằng chết cũng ra ma,
Được về thương giới cũng là quy-tiên.
Thị-thần bèn bước đến liền,
Trình Thông mới nói việc viên gầy đàn.
Tôi xin lĩnh lại đèn vàng,
Vào chầu để đức Thiên-nhan ngài đòi.
Thông nghe vâng lệnh cứ nhời,
Giao tù bụng vẫn thở dài mà lo.
Sanh từ bước đến chiều-đô,
Lâm qua cửa tia, bước vô đèn-vàng.
Còn xa chưa tỏ mặt nàng,
Đến gần Công-chúa thấy chàng mừng vui.
Kể từ gần bó kết đôi,
Đến nay tôi những ngậm ngùi toan lo.
Lòng tôi trăm mối tơ vò,
Nghĩ rằng sa cách Việt, Hồ đôi nơi.
Nhân sao anh được tái hồi?
Sự tình xin tỏ cho tôi bằng lòng.
Chàng đương nghĩ ngợi nói cùng,
Hãy khoan xin kể vắn mòng cho hay.
Viện-vương phán bảo niềm tây,
Chẳng hay quê quán chàng giầy nơi nao?
Cửa nhà cha mẹ thế nào,
Căn do tình tự làm sao phải bày?

Xuân-thu tuổi đã bao chầy,
Tinh danh vốn gọi tên này là chi?
Nghe nhời Sanh mới tâu qui,
Xin bày tình tự vãn vi mọi nhời.
Cao-bằng chốn ấy quê tôi,
Mẹ cha nay đã châu giời một khi.
Tên tôi xin kể một khi,
Thạch-Sanh tên đặt vậy thì chẳng sai.
Xuân thu tuổi mới mười hai,
Bóng-đa chốn ấy hôm mai bạn cùng.
Ngày thi luyện tập đao cung,
Cùng đi kiếm củi lâm tòng hôm mai.
Lý-Thông chàng mới gặp tôi,
Kết làm bằng hữu định nhời đệ huynh.
Giận tôi chàng phải phiên canh,
Chẳng ngờ chàng phải nộp mình đến phiên.
Thay chàng tôi đến miếu liên,
Thấy chấn-tinh hiện quả nhiên lấy lừng.
Tôi bèn truyền lực uy hùng,
Chấn-tinh bị phải búa đồng chết ngay.
Đầu chấn cho gã khi nay
Mà gã nói dối vua dầy vãn nuôi.
Bảo tôi đi ch n một nơi,
Chẳng ngờ chàng nộp đàn-đài lấy công.
Vua phong cho chức Quận-công,
Thời tôi cũng chẳng oán lòng chách chi.

Oán án cũng chẳng làm gì,
Củi than lại.cứ sớm khuya việc thường.

Chẳng ngờ Công-chúa tòa chương,
Bị con yêu Mãng-xà-vương bắt giầy.

Tôi liền trông thấy nó bay,
Dương cung tôi bắn nó giầy ngã ra

Gớm thay phép tắc yêu-Xà,
Bỏ tên lại cấp vượt hỏa xuống hang.

Tôi theo thẳng xuống cửa hang,
Đã trông thấy nó đem nàng xuống ngay.

Tôi bèn giở lại bằng này,
Hay đâu vua lại bắt giầy Thông di.

Tim tôi chàng mới tí tê,
Án cần một giá, thề nghe nặng nhời.

Thấy chàng nói thắm ngủi ngủi,
Ngủi mình cũng ở đất giờ đất vua.

Cho nên chẳng ngại công phu,
Giận giò sau trước nhỏ to một nhời

Đưa nàng lên khỏi vừa rồi,
Cửa hang chàng lấp chẳng thời có thương.

Tôi liền chuyển lực uy dương,
Phép làm biến hóa Xà-vương bắt giầy.

Trông lên đá đã lấp đầy,
Giận mình bèn mới phá giầy dưới hang.

Thấy chàng thái-tử Long-đường,
Bị con yêu Mãng-xà-vương bắt giầy.

Hăm trong cũi sắt khốn thay,
Dương cung bèn bắn phá giầy cũi ra..
Chàng bèn mời xuống Thủy-hà,
Tàu cùng Thủy-tể vua-cha được tường.
Thủy tể cầm lại cung-chương,
Cho đi khám sét ngục tràng các cung.
Ngục tù đông đã nên đông,
Tù oan thì giải, tù công thì hành.
Giờ về lại gặp yêu tinh,
Được nhờ pháp bảo tiên linh yểm chừ.
Nên vua thủy chiếu bảy giờ,
Phong làm Quốc-trạng thủy-hà long-cung.
Cho đàn giả nghĩa đền công,
Đưa đường dề nước dương cung ra về.
Lên bờ từ đó một khi,
Bóng-đá chôn ấy vẫn nghề củi than.
Đêm ngày luyện tập cung tên,
Quả không biết bực biết tiền là đâu.
Xin vua lượng xét đuôi đầu,
Tha cho khỏi tội dâm hầu sai ngoa.
Ngự nghe khi ấy phán ra,
Lệnh truyền cời chơi cho mà Thạch-Sanh.
Liền mời bước lại đàn-dinh,
Truyền làm yến đãi Thạch-Sanh bảy giờ.
Tiệc đương yến ẩm say xưa,
Vua liền hạ chiếu bảy giờ sắc phong.

Ban cho hai chức Quận-công,
Chỉ yêu hai chức thần thông hai quyền.
Gả nàng Công-chúa hợp duyên,
Phong làm Quốc-tể cầm quyền quốc-gia.
Chàng vàng bái tạ vua cha,
Tay cầm chiếu-chỉ vào tòa một khi.
Viện-vương phán bảo vân vi,
Tội Lý-Thông ấy mặc thi Thạch-Sanh.
Đề người liệu định cho mình
Bảo thù giả oán sự tình bấy nay.
Sanh nghe đặt gối tàu bầy,
Rằng; xin giọng lọng vua nay xét cùng.
Nay chàng ăn ở khác lòng,
Mau tham quen giữ thói đồng giam-ô.
Làm chi đưa giai ngoan ngu,
Xin tha cho nó về tù bản hương.
Vua rằng: việc ấy mặc chàng,
Giết tha cho bỏ lòng vàng thời thôi.
Sanh từ nghe phán mọi nhời,
Đòi tù họ Lý đến nơi đàn đình.
Sanh rằng: khéo thực là anh,
Tội giới phụ nghĩa bạc tình chẳng oan.
Lý-Thông then mặt hổ han,
Cúi đầu chẳng giám kêu van một nhời.
Viện-vương mắng Lý-Thông ôi,
Không Sanh mày chết bỏ đời Miếu-sơn.

Làm sao phụ nghĩa vong ân.
Chanh công rồi lại ra phần bạc đen,
Ấy là phạm tội một phen,
Cong tim Công-chúa mây bèn lại chanh.
Vị chàng ăn ở hẹp lòng,
Tội người đã đáng tan tành thịt xương.
Tha cho giở lại què hương,
Cũng may ma có nhời chàng mới tha.
Thông nghe bài tạ bước ra,
Quan quân sỉ hổ, người ta ché cười.
Mẹ con bị nhục thương ôi !
Ngọc-hoàng ngự phán kim-giai tức thì.
Kíp sai ngũ bộ Thiên lôi,
Đang vãn giá vũ đến nơi lạ nhường.
Mẹ con về đến giữa đàng,
Thiên-lôi ngũ bộ đánh nhường cả hai.
Cho hay những kẻ phi loài,
Người ta không giết, thì giới chẳng tha.
Bắt hồn Lý thị Lão bà,
Ngọc-Hoàng phán chỉ đem ra tức thì.
Mấy nhời phán tử một khi,
Mây trên Dương-thế ở thì chẳng hay.
Cùng người làm bạn không ngay,
Bắt mây hóa kiếp làm giày bộ-hung.
Làm người bạo ngược hai lòng,
Hành tàng đã thấu công đồng sát chi.

Viện vương phân bảo triều nghi,
Truyền bày sánh lễ vậy thì hợp duyên.
Sanh bèn bái tạ điện tiên,
Cùng nàng Công-chúa hợp duyên vui vầy.
Cầm quyền việc nước ra tay,
Thăng quan xá thuế cùng giầy tù tha.
Miếu-sơn lại lập một tòa,
Thờ chần-tinh đấy thực là anh linh.
Động-sơn lại lập một thành,
Thờ sà-tinh đấy anh linh khác giầy.
Đoạn thôi lại lập đàn tray,
Tế thiên-địa phủ, cùng giầy thủy-cung.
Tạ từ diệu pháp Tiên-ông,
Lại cùng táng tế báo lòng mẹ cha.
Nghe thôi các nước truyền ra,
Thông tin mới hảo nhau hòa một khi.
Cũng đòi con đực Thượng vì,
Con giòng chẳng lấy lấy thì khổ không.
Rủ nhau phẫn lữ binh nhung,
Báo thù cho bổ chút lòng chê ta.
Nghe tin các nước gần xa,
Nước nào nước ấy binh gia trập trùng.
Đi bộ núi lở tan không,
Đi thủy nước chảy khô sông lạ nường.
Đầu binh còn ở nước Lương,
Cuối binh còn hải ở ngang nước Tề.

Quân triều trông thấy đã ghê,
Quá năm cửa ải tức thì tan hoang.
Sớ về tâu mới Viện-Vương,
Triều-đình nghe biết kinh hoàng lắm thay.
Sai binh khiến tướng đi ngay,
Đi bao nhiêu lại hết giấy bấy nhiêu.
Viện-vương hoảng hốt trăm triệu,
Lệnh sai Quốc-tể vào chầu một khi.
Phiền con gắng sức ra uy,
Cử binh chọi lực phù chi khi nay.
Thạch-Sanh đặt gối tâu bày
Để cho các nước nó vây lấy thành.
Thời con sẽ liệu hành binh,
Ắt là các nước sẽ xin lai hàng.
Vua rằng: binh nó vô vàn,
Bỏ vây bốn mặt đôi đường khó nên.
Sanh rằng để nó gieo lên,
Lo gì đánh nó mà phiền lòng vua.
Chư quân kéo đến gieo hò,
Gọi nào Quốc-tể triều đô đâu nào.
Không ra đối địch cùng tao,
Hay là khiếp sợ tao nào có tha.
Viện-vương nghe nói xót xa,
Cung-phì Hoàng-hậu, trong tòa điều lo.
Bấy giờ Công-chúa nói vô,
Bảo chàng sao chẳng toan lo đánh giầy?

Chàng rằng : nàng khéo nói bày,
Nào ai có khiến lo thay cho người.
Nói thôi mỉm miệng liền cười,
Rằng : nàng có muốn ra chơi xem giầy.
Nàng rằng : phân gái thơ ngây.
Có gì mà giám xem giầy việc binh.
Chàng rằng : hãy cứ nghe anh,
Cùng xem đánh giặc quyền hành thế kia.
Nàng nghe chàng nói một khi,
Theo chàng xem đánh giặc thì làm sao ?
Xe loan chàng thiếp ngự vào,
Tay tiên bèn gảy thanh tao cung đàn.
Đàn kêu tinh tịch tịch tang,
Tiếng tí tiếng trúc, cung đàn đưa vui.
Đàn kêu hơn thiết mọi nhời,
Nhân duyên phu phụ số giờ đã xe
Đàn kêu ta giỗ thì nghe,
Nên đem binh lại, hàng về chung này.
Đàn kêu nghe thấy lạ thay,
Cùng nhau cả nước, rồng mây phải thời.
Đàn kêu chớ có lược nhời,
Trước là tồn tướng sau là hại binh.
Đàn kêu thương kẻ hành chinh,
Rằng : đi chiến trận tử sinh khôn lường.
Vợ con nhà vắng ngai nhường,
Không hay sinh tử chiến trường làm sao.

Đàn kêu bay phải hàng tao,
Đàn kêu nhủ bảo thấp cao tổ tường.
Quốc thần đây luận, đó bàn,
Nhân tâm chẳng thuận sao nhường thuận qui.
Đàn kêu nhủ bảo vãn vi.
Hàng tao, tao lại cho về cự bang.
Chư quân nghe tiếng đàn vang,
Khác nào như nước cảnh dương trời nhuận.
Đàn kêu thực nghĩa thực nhân,
Thánh tha thánh thốt muôn phần giá cao.
Trận bày như động bủa hào,
Đàn như lửa cháy nước vào tan không.
Thực là nên đứng anh-hùng,
Tuốt gươm bước lại sân rồng khoan khoan.
Ầm ầm một đạo hào quang,
Cung đàn giỗ bảo quân thường ngã ra.
Lây vâng chiếu chỉ quốc-gia,
Trong mười tám nước can qua về đầu.
Lệnh truyền các nước đầu đầu,
Can qua tức khắc lại đầu một khi.
Sanh rằng sao chẳng đánh đi,
Thuận nhời đã thuận, ai thì tranh ai.
Vi dù chẳng có nghe nhời,
Cung này ta bắn trong ngoài cũng tan.
Phản-Vương phục tội đền vàng,
Đương cơn phản đối khôn bàn phải chẳng.

Sanh rằng: tội đã bằng non,
Trăm khôn nghìn khéo ai còn dạn dàu,
Cùng ta nay đã hàng đầu,
Thời cho trở lại về hầu trị dân.

Vâng nhời truyền bảo trư quân,
Đưa nhau kéo đến trước sân tổ tường,
Xin vua tạm cấp ít lương,
Để cho các nước ăn đường về nay.

Sanh nghe đáp lại khi giầy,
Lương ban mười tám giải bày ra cho.

Nguyễn-Đạt là tướng nước Ngô,
Bảo nhau mới nói nhỏ to mọi nhời.

Binh ta vô số là người,
Sức ta ăn hết mỗi người một lương.

Bước về tàu bầm cùng chàng,
Rằng: binh hàng vạn quân ngàn đông thay.

Lương ban mười tám giải này,
Lấy gì cho đủ quân nay ăn đường.

Tôi nay ăn một triếc lương,
Người ban cho thế ăn đường làm sao.

Sanh nghe mới nói thấp cao,
Chàng đừng chê vội ta nào có nghe.

Nguyễn-Đạt đáp lại một khi,
Ăn mà chẳng hết người thì chiết lương.

Sanh nghe mới phán tỏ tường,
Ta nay đánh cuộc cùng chàng một keo.

Ta thời lương có một niêu,
 Đổ người ăn hết nhường triều lại cho.
 Như người hết dạ hồ đồ,
 Thời người đoan lại nhời cho thực thà.
 Nguyễn-Đạt ngồi nghĩ nói ra,
 Sức ăn ít kẻ được qua tôi dày.
 Vẻ chi có một niêu này,
 Ăn mà chẳng hết buộc nay sung thần
 Muôn năm lai cống triều tân,
 Bao nhiêu đồ số trước sân nộp người.
 Sanh nghe chàng nói khúc nhôi,
 Truyền thối lập tức một nôi xem qua.
 Nôi cơm Sanh mới đem ra,
 Phán đòi Nguyễn-Đạt ngồi mà ăn đi.
 Đạt liền ngồi xuống một khi,
 Giỡ ra bèn mới vậy thì liền ăn.
 Nôi cơm có phép chi chẳng,
 Ăn hoài ăn hủy ba lưng lại đầy.
 Ra công ăn hết khi nay,
 Cơm ăn thời đã no đây là no.
 Sanh bèn bảo tướng nước Ngô,
 Trong mười tám nước ăn hồ đã xong
 Nguyễn-Đạt bái tạ Thạch-công,
 Đoan rồi các nước ngoài trong điều vào.
 Đua nhau kéo đến ào ào,
 Thấy nôi ai cũng ngán ngao lắm vậy.

Binh ta vô số đông thay !
Một nồi ăn uống phỗng giầy đủ sao.
Sanh rằng : bay hải bước vào,
Ăn mà hết được thì tao thưởng tài.
Quân liền bước xuống ăn ngay,
Lao sao một lũ ăn đầy thực-no,
Niêu cơm cũng chẳng hết cho,
Bấy giờ ai cũng nhỏ to đều hàng .
Thạch-Sanh giở lại đèn-vàng,
Cầm tay công-chúa thiếp chàng-hồi cung .
Thạch-Sanh vào tạ cửu-trùng,
Qui tâu kể nỗi giao công triển trường.
Chư-hầu nay đã đầu hàng,
Không còn ngạo ngược chịu làm Hầu-Vương.
Viện-Vương nghe nói vội vàng,
Mừng vui bèn mấy khen chàng Thạch-Sanh .
Tài so Hạng-Vũ, Hán minh,
Anh-hùng sửa trị một mình đã ghê .
Nay nhân các nước đều về,
Tôn chàng thay mặt nhường vì thiên-nhan ;
Thạch-Sanh vâng lệnh đèn vàng,
Chàng bèn cùng mời hầu-vương đều vào .
Hầu-vương nghe lệnh sòn sao,
Long lanh áo mạo hồng hào cân đai
Viện-vương phán bảo trong ngoài,
Cho chàng lĩnh ấn lên ngai bảo tòa.

Chàng vàng lĩnh trước triều-ca,
Khấu đầu chịu lấy vào tòa thiên-nhan.

Đoạn thôi lữ chiểu Vua ban,
Hoang-hậu y chỉ chiểu đường thừa nay.

Văn ban vũ bá sắp bày,
Kim ngân ban lạng ngày giầy thiếu ai.

Lại ban mười tám nước ngoài,
Phong lâm vương tước thay giới trị dân.

Đoạn thôi yên dãi chiểu tân,
Phán cho các nước đem quân ra về.

Chư quân đâu đó điều nghe,
Muôn dân trăm họ theo nghề nông lang.

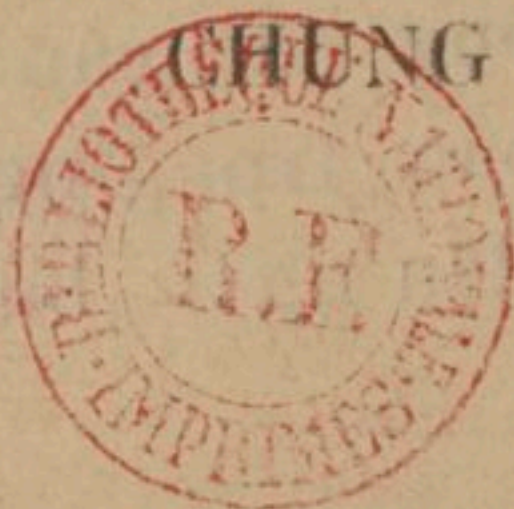
Nỗi nằng công-chúa tòa vang,
Từ ngày lửa bén hơi hương thỏa tình,

Quế lan nay dầy cảnh,
Thu đi thu lại một cảnh hóa ba.

Mới hay người ở thực thà,
Giới kia chẳng phụ ắt là thanh tao.

Cử trong tích cũ chép sao,
Viện triều yên nổi Nam-đạo vững vàng

Bút hoa ghi chép tỏ tường,
Truyện này thông thả thư đường nên xem.



IMPRIMERIE THUC-NGHIET

MAI-DU LAN SUGG.

Nº 83, Rue du Commerce

HANOI
